

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-PT

Ngày: 16 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Diệu;

Ông Cao Thiện Vinh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 - 5 - 2024, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Từ Trường T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. TỪ TRƯỜNG T (tên gọi khác: L), sinh năm: 1984, tại tỉnh Ninh Thuận.
Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Khu phố F, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Từ D và bà Nguyễn Thị D; Vợ là: Vũ Thị Ngọc Y (đã ly hôn ngày 16/7/2020) và 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án:

Tại bản án số 11/2020/HS-PT ngày 25/02/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30.000.000 đồng về tội “Gá bạc”. Nộp phạt ngày 08/05/2023.

Nhân thân:

- Tại quyết định số 5515 ngày 15/01/2006, bị Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Đánh người”,

- Tại quyết định số 5868 ngày 28/3/2008, bị Công an phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 80.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự khu dân cư”,.
- Tại bản án số 89/2014/HSST ngày 23/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2016;
- Tại quyết định số 308/QĐ-XPVPHC ngày 31/7/2019, bị Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc dưới hình thức đá gà”.

Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Từ Trường T:* Luật sư Hứa Thanh K, thuộc Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh N

Địa chỉ: Số A, đường H, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. ĐÀNG NĂNG CAO Đ, sinh năm: 1984, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam
 Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;
 Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà La M; Con ông Đàng Năng K1 và bà Hán Thị Thanh N; Vợ là: Phú Thị Ngọc T2 và 02 người con.

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 11 bị cáo khác: Phan Hùng T3, Phan Huy T4, Nguyễn Ngọc T5, Trần Ngọc C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T6, Huỳnh Châu T7, Nguyễn Thanh V1, Lê Minh C1, Phạm Văn M1, Bùi Trọng V2 và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/5/2023, Công an thành phố P - T kiểm tra hành chính tại quán cà phê của Phan Hùng T3 ở khu phố D, phường T, thành phố P - T phát hiện, bắt quả tang 02 sòng đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, đánh bài binh xập xám, gồm:

Sòng bạc thứ nhất có 04 đối tượng gồm: Nguyễn Văn T6, Huỳnh Châu T8, Từ Trường T, Nguyễn Thanh V1 đang chơi đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền.

Sòng bạc thứ hai có 04 đối tượng gồm: Lê Minh V3, Phạm Văn M1, Đàng Năng C, Bùi Trọng V2 đang chơi đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền.

Quá trình điều xác định:

Phan Hùng T3 mở quán bán nước giải khát tại nhà và chuẩn bị sẵn công cụ, dụng cụ để cho các đối tượng đến quán thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ đá gà, đánh bài được thua bằng tiền tại quán của mình. Khi chủ gà mang gà đến đá thì sau mỗi trận đấu kết thúc chủ gà thua sẽ trả cho T3 tiền xâu là 500.000^d. Đối với khách đến uống nước đánh bài thì sẽ bỏ tiền xâu cho T3.

Ngày 07/5/2023, Phan Huy T4 đem 01 con gà đá, màu ô, trọng lượng 3,1kg và Nguyễn Ngọc T5 đem 01 con gà đá, màu tía, trọng lượng 3,1kg đến quán của T3. Khi 02 con gà đá được khoảng 15 phút thì T4 là chủ con gà màu ô xin thua nửa số tiền cược, các bên đã chung chi tiền thắng thua. Sau đó rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài phỏm, binh xập xám thắng thua bằng tiền. Cụ thể:

Hành vi đánh bạc với hình thức cá độ đá gà ăn thua bằng tiền:

Việc cá cược được tính theo từng hiệp đấu giữa 02 con gà được mang ra đá, 02 con gà sẽ đấu với nhau trong 12 hiệp, mỗi hiệp 25 phút. Mỗi hiệp đấu, khi nào có một trong hai con gà nằm xuống hoặc bỏ chạy thì con gà còn lại sẽ thắng. Nếu không phân thắng bại trong hiệp thì trận đấu sẽ tiếp tục ở hiệp tiếp theo. Số tiền cá cược của hiệp trước vẫn giữ nguyên và các con bạc có thể tiếp tục cá cược thêm tiền ở hiệp kế tiếp. Khi có kết quả thắng thua thì căn cứ vào thỏa thuận cá cược trước đó, các con bạc sẽ tự chung tiền thắng thua theo từng hiệp. Nếu cá cược số tiền trăm ngàn thì sau con số cá cược ghi thêm chữ “xì” hoặc nếu cá cược số tiền triệu sẽ ghi thêm chữ “N”. Trên tờ phôi thì số tiền ghi phía trước là số tiền của mình tham gia cá cược với người khác, số tiền ghi sau là số tiền của người khác cá cược với mình và ở sau cùng là tên người cá cược. Tùy theo tình trạng và trọng lượng của con gà được các con bạc nhắm đến để chọn cá cược, tỷ lệ thắng thua có thể khác nhau chứ không nhất thiết phải bằng nhau.

Hành vi đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền được các đối tượng thực hiện trong ngày 07/5/2023, tại quán cà phê của Phan Hùng T3. Hiệp đấu giữa 01 con gà, màu ô, cân nặng 3,1kg của Phan Huy T4 và 01 con gà màu tía, cân nặng 3,1kg của Nguyễn Ngọc T5 diễn ra được khoảng 15 phút thì T4 là chủ con gà ô xin thua nửa số tiền cược, các bên cá độ đã giao nhận tiền. Số tiền tham gia đánh bạc của các đối tượng trong trận đá gà được xác định như sau:

1. Đối với Phan Huy T4:

Người cược gà Ô và số tiền cược	Người cược gà Tía và số tiền cược	Gà Ô thua ½ tiền cược và số tiền thu lợi bất chính	Số tiền đánh bạc
Phan Huy T4 2.000.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 2.000.000 ^d	1.000.000 ^d	4.000.000 ^d
Phan Huy t4 41.400.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 2.000.000 ^d	700.000 ^d	3.400.000 ^d
Phan Huy T4 1.200.000 ^d	Trương Văn D 2.000.000 ^d	600.000 ^d	3.200.000 ^d
Phan Huy T4 2.000.000 ^d	Đàng Năng Cao Đ 2.000.000 ^d	1.000.000 ^d	4.000.000 ^d
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Đàng Năng Cao Đ 2.000.000 ^d	500.000 ^d	3.000.000 ^d
Phan Huy T4 3.000.000 ^d	Nguyễn Văn H 5.000.000 ^d	1.500.000 ^d	8.000.000 ^d
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Nguyễn Văn H1 1.000.000 ^d	500.000 ^d	2.000.000 ^d
Nguyễn Văn R 600.000 ^d	Phan Huy T4 1.000.000 ^d	300.000 ^d	1.600.000 ^d
Huỳnh Hồng P 1.000.000 ^d	Phan Huy T4 1.000.000 ^d	500.000 ^d	2.000.000 ^d
Phan Huy T4 1.200.000 ^d	Trần Ngọc C 2.000.000 ^d	600.000 ^d	3.200.000 ^d
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Trần Ngọc C 2.000.000 ^d	500.000 ^d	3.000.000 ^d
Nguyễn Văn T6 300.000 ^d	Phan Huy T4 500.000 ^d	150.000 ^d	800.000 ^d
Tổng số tiền đánh bạc của Phan Huy T4			38.200.000 ^d
Do Phan Huy T4 thua nên không thu lợi bất chính			
Ngoài ra Toàn còn cá cược với người khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch			

2. Đối với Trần Ngọc C:

Người cược gà Ô và số tiền cược	Người cược gà Tía và số tiền cược	Gà Ô thua $\frac{1}{2}$ tiền cược và số tiền thu lợi bất chính	Số tiền đánh bạc
Trần Ngọc C 700.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 1.000.000 ^d	350.000 ^d	1.700.000 ^d
Phan Huy T4 1.200.000 ^d	Trần Ngọc C 2.000.000 ^d	600.000 ^d	3.200.000 ^d
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Trần Ngọc C 2.000.000 ^d	500.000 ^d	3.000.000 ^d
Phạm Văn M 1.000.000 ^d	Trần Ngọc C 900.000 ^d	500.000 ^d	1.900.000 ^d
Tổng số tiền đánh bạc của Trần Ngọc C			9.800.000 ^d
Số tiền thu lợi bất chính		1.250.000 ^d	
Ngoài ra C còn cá cược với người khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch			

3. Đối với Nguyễn Văn H1:

Người cược gà Ô và số tiền cược	Người cược gà Tía và số tiền cược	Gà Ô thua $\frac{1}{2}$ tiền cược và số tiền thu lợi bất chính	Số tiền đánh bạc
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Nguyễn Văn H1 1.000.000 ^d	500.000 ^d	2.000.000 ^d
Phan Huy Toàn 3.000.000 ^d	Nguyễn Văn H1 5.000.000 ^d	1.500.000 ^d	8.000.000 ^d
Nguyễn Văn H1 1.200.000 ^d	Phan Hùng T3 2.000.000 ^d	600.000 ^d	3.200.000 ^d
Nguyễn Văn H1 200.000 ^d	Từ Trường T 1.200.000 ^d	100.000 ^d	1.400.000 ^d
Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn H1			14.600.000 ^d
Số tiền thu lợi bất chính		1.300.000 ^d	

4. Đối với Nguyễn Ngọc T5:

Người cược gà Ô và số tiền cược	Người cược gà Tía và số tiền cược	Gà Ô thua $\frac{1}{2}$ tiền cược và số tiền thu lợi bất chính	Số tiền đánh bạc
Phan Huy T4 2.000.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 2.000.000 ^d	1.000.000 ^d	4.000.000 ^d
Phan Huy T4 1.400.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 2.000.000 ^d	700.000 ^d	3.400.000 ^d
Trần Văn Q 200.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 100.000 ^d	100.000 ^d	300.000 ^d
Trần Ngọc C 700.000 ^d	Nguyễn Ngọc T5 1.000.000 ^d	350.000 ^d	1.700.000 ^d
Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Ngọc T5			9.400.000 ^d
Số tiền thu lợi bất chính		2.150.000 ^d	

5. Đối với Đàng Năng Cao Đ:

Người cược gà Ô và số tiền cược	Người cược gà Tía và số tiền cược	Gà Ô thua $\frac{1}{2}$ tiền cược và số tiền thu lợi bất chính	Số tiền đánh bạc
Phan Huy T4 2.000.000 ^d	Đàng Năng Cao Đ 2.000.000 ^d	1.000.000 ^d	4.000.000 ^d
Phan Huy T4 1.000.000 ^d	Đàng Năng Cao Đ 2.000.000 ^d	500.000 ^d	3.000.000 ^d
Đàng Năng Cao Đ 500.000 ^d	Phan Hùng T3 1.000.000 ^d	250.000 ^d	1.500.000 ^d
Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn H1			8.500.000 ^d
Số tiền thu lợi bất chính		1.250.000 ^d	

Ngoài ra, Phan Hùng T3 tham gia cá cược với tổng số tiền là 4.700.000^d; Nguyễn Văn R tham gia cá cược với tổng số tiền là 1.600.000^d; Trần Văn Q tham gia cá cược với tổng số tiền là 300.000^d; Huỳnh Hồng P tham gia cá cược với tổng số tiền là 2.000.000^d; Trương Văn D1 tham gia cá cược với tổng số tiền là 3.200.000^d; Phạm Văn M1 tham gia cá cược với tổng số tiền là 1.900.000^d; Từ

Trường T tham gia cá cược với tổng số tiền là 1.400.000^d; Nguyễn Văn T6 tham gia cá cược với tổng số tiền là 800.000^d và một số đối tượng khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch.

Hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài phỏm:

Có 04 người tham gia đánh bạc trực tiếp với nhau và số tiền mỗi người dùng đánh bạc là: Nguyễn Văn T6 1.000.000^d, Huỳnh Châu T8 2.100.000^d, T, Nguyễn Thanh V1 870.000^d. Tổng số tiền đánh bạc là 5.150.000^d.

Hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài binh xập xám:

Có 04 người tham gia đánh bạc trực tiếp với nhau và số tiền mỗi người dùng đánh bạc là: Lê Minh V3 1.433.000^d, Phạm Văn M1 720.000^d (*Thu trên chiếu bạc*), Đàng Năng Cao Đ 1.360.000^d, Bùi Trọng V2 5.290.000^d. Tổng số đánh bạc là 8.803.000^d.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Đàng Năng Cao Đ, Từ Trường T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Năng Cao Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Từ Trường T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 11 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:*

- Ngày 01/02/2024, bị cáo Đàng Năng Cao Đ có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Ngày 05/02/2024, bị cáo Từ Trường T có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo giống nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải

quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Từ Trường T, Đảng Năng Cao Đ là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: bị cáo T có 1 tiền án chưa được xóa án tích và có nhân thân xấu, ngày 7/5/2023 tiếp tục đánh bạc. Bị cáo Đ 2 lần đánh bạc. Bị cáo T có tình tiết tăng nặng là tái phạm. Bị cáo Đ có tình tiết tăng nặng : phạm tội 2 lần trở lên. Các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo có người thân có công với cách mạng nhưng các tình tiết này không làm ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 9 tháng tù, bị cáo Đ 6 tháng tù là có cơ sở.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Từ Trường T, Đảng Năng Cao Đ; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P- T.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Từ Trường T h trình bày ý kiến:

Không tranh luận về tội danh. Đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo: bị cáo đang nuôi 2 con, cha mẹ bị bệnh, không lao động nặng. Bị cáo là lao động chính lo cho con và cha mẹ già. Nếu bị cáo bị cách ly ra khỏi xã hội thì cha mẹ, con cái không ai nuôi dưỡng. Bị cáo có người thân là người có công với đất nước. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo T được hưởng án treo.

- Bị cáo Đ trình bày: bị cáo có 2 con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên đề nghị xem xét cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Từ Trường T, Đảng Năng Cao Đ kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi của mình giống nội dung của bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 07/5/2023 Công an thành phố P – T bắt quả tang tại quán cà phê của Phan Hùng T3 có đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức cá độ đá gà và đánh bài. Trong đó:

Các bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà, tự ra kèo và trực tiếp cá cược với nhau, số tiền đánh bạc của từng bị cáo: Phan Huy T4 là 38.200.000^d, Nguyễn Ngọc T5 là 9.400.000^d, Trần Ngọc C là 9.800.000^d, Nguyễn Văn H là 14.600.000^d và Đảng Năng Cao Đăng là 8.500.000^d;

Các bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm với nhau, cụ thể: Nguyễn Văn T6 1.000.000^d, Huỳnh Châu T8 2.100.000^d, Từ Trường Thanh 1.180.000^d, Nguyễn Thanh V1 870.000^d; Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm là 5.150.000^d;

Các bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám, cụ thể: Lê Minh V3 1.433.000^d, Phạm Văn M1 720.000^d, Đảng Năng Cao Đ 1.360.000^d, Bùi Trọng V2 5.290.000^d; Tổng số đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám là 8.803.000^d.

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Từ Trường T, Đảng Năng Cao Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Đảng Năng Cao Đ là “Phạm tội 02 lần trở lên”; Hành vi của bị cáo Từ Trường T là tái phạm; Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Tại giai đoạn phúc thẩm, Bị cáo Đảng Năng Cao Đăng nộp các tài liệu bổ sung (bản sao pho to không có công chứng, không có xác nhận nhân thân của chính quyền địa phương) như: có ông, bà Thạch Thị N2, Hán Th được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng Nhất, N3; Ông Hán T10 được UBMTTQ Việt

Nam tỉnh tặng bằng khen; ông Đàng Năng K1 được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáp dục, Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn;

Bị cáo Từ Trường Thanh nộp các tài liệu bổ sung: xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cha ruột (Từ Diệu N) bị bệnh, đang nuôi 2 con nhỏ; gia đình có ông Nguyễn Đình S là liệt sỹ (ông nội của mẹ bị cáo), có ông Đào Văn K2 là liệt sỹ (ông ngoại của mẹ bị cáo);

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Đàng Năng Cao Đ là phạm tội 2 lần trở lên; Bị cáo Từ Trường T là người có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt hành chính, phạt tù, Năm 2020 bị xử phạt tiền về tội vi “Gá bạc” như đến ngày 8/5/2023 mới nộp tiền phạt (sau khi phạm tội mới ngày 7/5/2023), thể hiện thái độ không ăn năn hối cải. Mặc dù, có các tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không làm thay đổi về hình phạt, Các bị cáo không đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022;

Mức hình phạt 6 tháng tù đối với bị cáo Đàng Năng Cao Đ và 09 tháng tù đối với bị cáo Từ Trường T là đã xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo; Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[3.3] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Từ Trường T không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Từ Trường T, Đàng Năng Cao Đ;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: các bị cáo Từ Trường T, Đàng Năng Cao Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Từ Trường T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đàng Năng Cao Đ06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: các bị cáo Từ Trường T, Đàng Năng Cao Đ mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16 - 5 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp Phan Rang- Tháp Chàm;
- TAND Tp Phan Rang- Tháp Chàm (02 bản);
- Công an Tp Phan Rang- Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp Phan Rang- Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách